

Số: 23/2020/QĐST-DS

Quế Võ, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1942.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1968.

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1954.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1968;

2. Bà Lê Thị Khuyến, sinh năm 1967;

(Bà Khuyến ủy quyền cho ông T1 tham gia tố tụng).

3. Bà Trần Thị A, sinh năm 1954;

4. Anh Phạm Ngọc Đ1, sinh năm 1976;

5. Anh Phạm Ngọc Đ2, sinh năm 1979;

6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978;

7. Chị Nguyễn Đỗ Thị M, sinh năm 1981;

8. Anh Phạm Ngọc T2, sinh năm 1998;

(Bà A, anh Đ1, anh Đ2, chị H, chị M, anh T2 ủy quyền cho ông Đ tham gia tố tụng).

Các đương sự đều có HKTT: thôn Hán Đà, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ,

tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Gia đình bà Lê Thị T, ông Phạm Ngọc T1 được quyền sử dụng thửa đất số 08, tờ bản đồ số 18, diện tích 09m² tại thôn Hán Đà, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. (Có các cạnh tiếp giáp như sau: phía Đông Bắc giáp đất nhà bà T dài 8,95m; phía Tây Nam giáp đường dài 8,55m; phía Nam giáp đất nhà ông Chuyên dài 2,14m).

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà T chịu 10.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận bà T đã nộp đủ tại TAND huyện Quế Võ.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Phạm Ngọc Đ.

Bà Lê Thị T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Minh Đức